SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
AN GIANG
TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT-TỔNG HỢP AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B4** Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH01185** Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Pháp luật**

Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2					Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023656	Nguyễn Minh	Dương	01/09/2007				10	8.8					9.0		9.1
2	2353403023658	Trần Đăng	Khôi	24/10/2008				8	9.6					9.0		9.0
3	2353403023659	Huỳnh Thị Thúy	Nga	12/11/2008				8	8.4					8.0		8.1
4	2353403023660	Nguyễn Thị Kim	Ngân	18/02/2008				7.5	7.6					8.5		8.1
5	2353403023661	Phan Thị Kim	Ngân	29/11/2007				8	8.4					8.5		8.4
6	2353403023663	Trần Thị Bích	Ngọc	30/11/2008				9.5	8.8					9.5		9.3
7	2353403023664	Phan Thị Kim	Nguyên	18/10/2008				7.5	7.6					8.3		8.0
8	2353403023665	Nguyễn Thiện	Nhân	19/12/2008				7.5	8.0					7.8		7.8
9	2353403023666	Huỳnh Thị Yến	Nhi	09/12/2008				8	6.6					6.3		6.6
10	2353403023667	Mai Thị Ánh	Như	22/09/2008				6.5	7.2					7.3		7.2
11	2353403023669	Nguyễn Thị Ngọc	Quí	10/12/2008				8.5	7.2					9.0		8.5
12	2353403023671	Mai Hồng Nhật	Tân	30/11/2008				7.5	8.0					8.0		7.9
13	2353403023672	Nguyễn Thanh	Thảo	23/05/2008				9.5	7.6					7.0		7.5
14	2353403023673	Thái Thị Phương	Thảo	15/06/2008				7.5	8.8					7.3		7.7
15	2353403023675	Lê Võ Thi	Thơ	21/08/2008				5	7.6					0.0	0.0	2.7
16	2353403023676	Lê Anh	Thư	02/08/2008				6.5	6.8					7.8		7.4
17	2353403025255	Phan Thị Ngọc	Lam	28/09/2008				8.5	7.2					8.0		7.9

Châu Đốc, ngày 11 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo **Giáo viên giảng dạy**

Ths. Trần Thanh Dũng **Phạm Thị Lan Nhi**